

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 264/2022/HSPT.

Ngày: 09/12/2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung

Thẩm phán: Bà Lê Thị Thủy
Bà Nguyễn Thị Chinh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lan – Kiểm sát viên

Ngày 09/12/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 294/2022/HSPT ngày 10/10/2022 đối với bị cáo Vương Thị D1 và Vũ Trọng T1, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 106/2022/HSST ngày 25/8/2022 của TAND thị xã Nghi S, Thanh Hóa.

Bị cáo kháng cáo:

VƯƠNG THỊ D1 - Sinh năm 1978; Nơi sinh: Phường Quảng T, TP. Thanh Hóa và nơi ở hiện nay: TK 4, phường Hải H, TX. Nghi Sơn, Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Vương Huy D3 – Sinh năm 1949 và con bà Nguyễn Thị D1 – Sinh năm 1951; Có chồng Lê Văn Tr đã ly hôn, có 02 con lớn SN 2002, nhỏ SN 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/3/2022 bị Công an thị xã Nghi S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo được áp dụng BPNC cấm đi khỏi nơi cư trú. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. VŨ TRỌNG T1 - Sinh năm 1994; Nơi sinh và nơi ở hiện nay: TDP Vạn Thắng 1, phường Nguyên B, TX. Nghi S, Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Vũ Trọng T3 – Sinh năm 1963 và con bà Đinh Thị T4 - sinh năm 1967; Vợ: Lê Thị Ch1 – Sinh năm 1994; Có 02 con lớn sinh năm 2014, nhỏ SN 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng BPNC cấm đi khỏi nơi cư trú. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DỊ VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D1 vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h30' ngày 12/8/2021, tổ công tác Công an xã Hải Nh phát hiện và bắt quả tang tại nhà trọ Việt Hồng ở thôn Đồng Tâm, xã Hải Nh, thị xã Nghi S, Thanh Hóa các đối tượng Lê Văn Th1, Lê Thị L, Nguyễn Thị Hồng H1, Nguyễn

Thị H2 và Vương Thị D1 đang có hành vi đánh bạc trái phép ăn tiền thì bị phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.980.000đ; 05 bộ bài tú lơ khơ, thu giữ trên người Vương Thị D1 01 điện thoại di động sam sung Galaxy A51, gắn sim số 0898.612.464; thu giữ trong người H1 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno 3 Pro, gắn sim số 0328.709.390, bên trong có chứa nhiều nội D1 liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề. Công an xã Hải Nh đã chuyển toàn bộ hồ sơ, đối tượng và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghi S để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình làm việc D1 khai báo: Do muốn kiếm lợi nhuận nên D1 đã dùng tài khoản zalo “D1 Vương” và tin nhắn SMS qua số điện thoại 0898.612.464 để bán số lô, số đề cho những người có nhu cầu mua. Về phương thức chơi: Giữa D1 và người chơi thỏa thuận, quy ước với nhau lấy kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày để xác định thắng thua. Số đề, số lô được quy ước là số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99, người mua có thể mua một hoặc nhiều số khác nhau. Số trúng là số trùng với hai số cuối giải đặc biệt của Xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày với tỷ lệ ăn thua là 01 ăn 70 lần. Số lô được tính theo điểm mua của mỗi số, mỗi điểm tương ứng với số tiền mua là 21.000đ đến 22.000đ; số trúng lô là số trùng với hai số cuối của tất cả các giải của Xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày, tỷ lệ ăn thua là 01 điểm tương đương 80.000đ. Ngoài ra giữa D1 và các người chơi còn thỏa thuận với nhau về tỷ lệ thắng thua trong các trường hợp lô xiên hai, xiên ba.

Quá trình điều tra xác định trong khoảng thời gian từ ngày 05/8/2021 đến ngày 12/8/2021, Vương Thị D1 đã nhiều lần thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số lô, số đề qua tin nhắn Zalo và SMS với Vũ Trọng T1, Trần Thị Duyên, Nguyễn Thị Hồng H1 và Đậu Gia T2. Tuy nhiên chỉ xác định được 02 lần D1 ngày bán số lô, số đề đủ định lượng để truy tố về tội đánh bạc. Ngày 08/8/2021, D1 bán số đề cho Trần Thị D2 với số tiền là 01 triệu và bán số lô và đề cho Nguyễn Thị Hồng H1 với số tiền 2.100.000đ, trong ngày H1 trúng 01 số đề được 1.400.000đ, trúng 15 điểm lô với số tiền 1.200.000đ. Tổng số tiền D1 đánh bạc với H1 là 4.700.000đ. Như vậy trong ngày 08/8/2021, D1 đánh bạc là 5.700.000đ; Ngày 12/8/2021, D1 bán cho Vũ Trọng T1 số lô, số đề với tổng số tiền 1.415.000đ trong ngày Tuyên trúng 60 điểm lô được 4.800.000đ. Tổng số tiền D1 đánh bạc với Tuyên là 6.215.000đ. Cùng ngày D1 lại tiếp tục bán số đề cho Tư với số tiền 40.000đ, và 50 điểm lô với số tiền 1.050.000đ, trong ngày Tư trúng 01 số đề được 700.000đ. Tổng số tiền D1 đánh bạc với Tư là 1.790.000đ. Như vậy tổng số tiền đánh bạc của D1 trong ngày 12/8/2021 là 8.005.000đ.

Tổng số tiền D1 đánh bạc trong hai ngày là: 13.705.000đ.

Đối với Lê Văn Th1, Lê Thị L, Nguyễn Thị Hồng H1, Nguyễn Thị H2, Trần Thị D2 và Đậu Gia T2 đều có hành vi đánh bạc nhưng chưa đủ điều kiện chịu trách nhiệm hình sự nên Công an thị xã Nghi S đã ra Quyết định xử phạt hành chính.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 106/2022/HSST ngày 25/8/2022 của TAND thị xã Nghi S, Thanh Hóa đã quyết định:

Căn cứ: khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 BLHS (Đối với D1).

Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 BLHS (Đối với T1).

Tuyên bố: Bị cáo Vương Thị D1, Vũ Trọng T1 phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt:

- Vương Thị D1 12 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Vũ Trọng T1 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ chậm thi hành án; Xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

* Ngày 30/8 và 05/9/2022, bị cáo Vương Thị D1 và Vũ Trọng T1 kháng cáo với nội D1: Xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

* *Tại phiên tòa phúc thẩm:* Bị cáo Vũ Trọng T1, Vương Thị D1 vẫn giữ nguyên nội D1 kháng cáo. Tại phiên tòa, bị cáo Tuyên xin xét xử vắng mặt, bị cáo D1 vắng mặt không lý do, nhưng đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ quyết định xét xử và quyết định hoãn phiên tòa, việc vắng mặt của các bị cáo không trở ngại cho việc xét xử vụ án.

Đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa đề nghị HĐXX phúc thẩm: Không chấp nhận kháng cáo của Vương Thị D1, giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm đối với D1. Chấp nhận kháng cáo của Vũ Trọng T1, giữ nguyên hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo .

Trên cơ sở nội D1 vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên chấp nhận để xem xét vụ án theo trình tự phúc thẩm là phù hợp.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tuyên xin xét xử vắng mặt, bị cáo D1 vắng mặt không lý do, nhưng đã được Tòa án tổng đạt và niêm yết các quyết định cho bị cáo theo quy định của pháp luật. Việc vắng mặt bị cáo không làm trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó căn cứ Điều d Khoản 2 Điều 290, Điểm c Khoản 1 Điều 351 BLTTHS.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng:

Vương Thị D1 và Vũ Trọng T1 có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số lô, số đề qua tin nhắn SMS và Zalo. Vương Thị D1 đã thực hiện năm lần đánh bạc trái phép trong đó có hai lần đánh bạc từ 05 triệu đồng đến dưới 50 triệu đồng trong ngày 08/8/2021 và ngày 12/8/2021 với tổng số tiền đánh bạc là 13.705.000đ. Vũ Trọng T1 đánh bạc trái phép với Vương Thị D1 một lần vào ngày 12/8/2021 với số tiền đánh bạc là 6.125.000đ. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới trật tự trị an trên địa bàn.

Đối với bị cáo Vương Thị D1 ngoài lần đánh bạc này còn thực hiện nhiều hành vi đánh bạc trái phép nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Trong vụ án này bị cáo phạm tội có một tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS, trong thời gian xử lý vụ án này bị cáo lại tiếp tục

đánh bạc và bị xử lý vi phạm hành chính, nên vai trò của bị cáo cao hơn bị cáo T1. Bị cáo có duy nhất 1 tình tiết giảm nhẹ, nhưng lại có 1 tình tiết tăng nặng không thỏa mãn các điều kiện để hưởng án treo theo quy định của pháp luật, mức án 12 tháng tù cũng đã phù hợp với nhân thân và mức độ phạm tội của bị cáo. Ở giai đoạn phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo.

Đối với bị cáo Vũ Trọng T1 phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không nhiều, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp 4.800.000đ tiền truy thu và 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Ngoài ra ngày 21/11/2022, UBND phường Nguyễn B, thị xã Nghi S xác nhận bị cáo tham gia ủng hộ phong trào phòng chống Covid 19. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của đại diện VKS giữ nguyên hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương là phù hợp.

[3] Về án phí: Bị cáo Vương Thị D1 không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí HSPT. Bị cáo Vũ Trọng T1 không phải chịu án phí HSPT.

Vì các lẽ trên

Căn cứ Điểm a, b Khoản 1 Điều 355; Điểm e Khoản 1 Điều 357 BLTTHS.

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vương Thị D1. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt của bị cáo D1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Trọng T1, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt của bị cáo Tuyên.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 BLHS (Đối với D1); Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 BLHS (Đối với T1).

Tuyên bố: Bị cáo Vương Thị D1, Vũ Trọng T1 phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt:

- Vương Thị D1 12 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

- Vũ Trọng T1 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Nguyễn B, thị xã Nghi S giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3, Án phí: Bị cáo D1 phải nộp 200.000đ án phí HSPT. Bị cáo T1 không phải nộp án phí HSPT

4, Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND thị xã Nghi S
- TAND thị xã Nghi S
- Công an thị xã Nghi S
- THADS thị xã Nghi S
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu VP Tòa Hình sự.

(Đã ký)

Lê Thị Dung